|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-UBND | *Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025* |

**(DỰ THẢO)**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm**

**trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/09/2018 của Chính phủ Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/03/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số ......./TTr-SGDĐT ngày ..../02/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 2381/2012/QĐ-UBND ngày 27/07/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Như Điều 3;  - Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);  - Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Chánh VP, các Phó VP UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Lưu: VT, VX. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

*(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND*

*ngày / /2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, bao gồm: trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm.

b) Các nội dung khác về hoạt động dạy thêm, học thêm thực hiện theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm (viết tắt là Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT).

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Nhà trường* là cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông.

2. *Hiệu trưởng* là người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông.

3. *Học sinh* là học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông.

4. *Dạy thêm, học thêm* là hoạt động dạy học phụ thêm ngoài thời lượng quy định trong kế hoạch giáo dục đối với các môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) trong Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

5. *Dạy thêm, học thêm* *trong nhà trường* là hoạt động dạy thêm, học thêm do nhà trường tổ chức thực hiện.

6. *Dạy thêm, học thêm* *ngoài nhà trường* là hoạt động dạy thêm, học thêm không do nhà trường quy định tại khoản 5 Điều này tổ chức thực hiện.

7. *Cơ sở dạy thêm* là tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh.

**Chương II**

**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ DẠY THÊM, HỌC THÊM**

**Điều 3. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 9, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định này và quy định khác của pháp luật về dạy thêm, học thêm; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm (nếu có).

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường công lập theo phân cấp quản lý.

4. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh (khi có yêu cầu).

**Điều 4. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan**

1. Sở, ngành có chức năng quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp

a) Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho cơ sở dạy thêm theo đúng quy định của pháp luật.

b) Tổ chức, phối hợp kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho cơ sở dạy thêm của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Định kỳ gửi văn bản cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông tin lên quan đến chức năng quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp của các cơ sở dạy thêm.

2. Sở, Ngành có chức năng quản lý nhà nước về tài chính, ngân sách tỉnh

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí nguồn ngân sách của tỉnh để tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường công lập.

b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện đúng các quy định quản lý tài chính về dạy thêm, học thêm.

c) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) các thông tin liên quan chức năng quản lý tài chính, ngân sách của tỉnh về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh (khi có yêu cầu).

3. Cơ quan quản lý thuế

a) Quản lý việc thực hiện nghĩa vụ thuế của các cơ sở dạy thêm; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ thuế của các cơ sở dạy thêm.

b) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) các thông tin liên quan thực hiện nghĩa vụ thuế của các cơ sở dạy thêm trên địa bàn tỉnh (khi có yêu cầu).

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh khác

a) Tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân viên, người lao động thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm; kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về dạy thêm, học thêm của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Tổng hợp và gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) kiến nghị, đề xuất (nếu có) của cá nhân, tổ chức về những vấn đề liên quan đến dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh.

**Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố**

1. Chịu trách nhiệm quản lý việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho cơ sở dạy thêm theo đúng quy định của pháp luật và quy định về phân cấp quản lý.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan bố trí nguồn ngân sách nhà nước cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong các nhà trường công lập thuộc phạm vi quản lý.

4. Định kỳ gửi văn bản cho Sở Giáo dục và Đào tạo về thông tin các cơ sở dạy thêm trên địa bàn.

**Điều 6. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo**

1. Thực hiện trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định tại Điều 11, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Là đầu mối chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quản lý việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn; đôn đốc, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm (nếu có) về dạy thêm, học thêm của các tổ chức, cá nhân.

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường công lập theo phân cấp quản lý.

4. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất (khi có yêu cầu) về Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện công tác quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý.

**Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn**

1. Chịu trách nhiệm quản lý đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 12, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất (khi có yêu cầu) về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) thông tin các cơ sở dạy thêm trên địa bàn quản lý.

**Điều 8. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng quy định tại Điều 13, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và huy động các nguồn tài chính hợp pháp hỗ trợ cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Hiệu trưởng nhà trường công lập tổng hợp nhu cầu kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; đề nghị cấp quản lý trực tiếp tham mưu cho các cơ quan quản lý cấp trên bố trí nguồn ngân sách nhà nước để tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

4. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất (khi có yêu cầu) về cơ quan quản lý trực tiếp công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường.

**Điều 9. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm**

1. Thực hiện trách nhiệm của cơ sở dạy thêm quy định tại Điều 14, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Thông báo cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cơ sở dạy thêm đặt địa điểm hoạt động các thông tin theo điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trước khi tổ chức hoạt động.

3. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp.

4. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất (khi có yêu cầu) về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) việc thực hiện quy định dạy thêm, học thêm.

**Chương III**

**QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ DẠY THÊM, HỌC THÊM**

**Điều 10. Thu và quản lý tiền học thêm**

1. Thu và quản lý tiền học thêm thực hiện theo Điều 7, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các hướng dẫn của Sở, Ngành có chức năng quản lý tài chính, ngân sách của tỉnh.

2. Không thu tiền dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các đối tượng thuộc Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

**Điều 11. Sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm**

1. Chi cho người trực tiếp dạy thêm; chi cho công tác quản lý dạy thêm, học thêm tại nhà trường/cơ sở dạy thêm; chi tiền điện, nước và mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm.

2. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường: Tỷ lệ phân bổ cho các nội dung chi phải thông qua Hội đồng trường, hội nghị viên chức, người lao động và được đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của cơ sở giáo dục, đảm bảo công khai, minh bạch.

3. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường: Tỷ lệ phân bổ cho các nội dung chi theo thoả thuận giữa cơ sở dạy thêm và người tham gia dạy thêm.

**Chương IV**

**THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

**Điều 12. Thanh tra, kiểm tra**

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra, kiểm tra theo Điều 15, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Người đứng đầu các nhà trường chịu trách nhiệm kiểm tra việc dạy thêm, học thêm của giáo viên và học sinh thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 13. Xử lý vi phạm**

Xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm thực hiện theo Điều 16, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT./.